

Số: 78/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Xóm K, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn V thỏa thuận giao cho chị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Trần Tố U, sinh ngày 27/11/2021 đến khi cháu U trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

Anh V có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Hai bên thỏa thuận nhất trí anh V đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/1 tháng đến khi cháu U đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số 0000965 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5 – Thái Nguyên;
- UBND xã Yên Trạch, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tất Thắng**